

T, ngày 17 tháng 7 năm 2019

Số: 14/2019/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 7 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 41/2019/TLST-DS ngày 14 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng Thương mại cổ phần A

Trụ sở chính: Số 170 H, phường Đ, quận 1, TP. H

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đào Mạnh K – Chủ tịch Hội đồng quản trị

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Mạnh Q – Phó Tổng Giám đốc

Người được ủy quyền: Ông Lâm Quang C – Chuyên viên xử lý nợ

- **Bị đơn:** Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1980 và chị Lương Thị M, sinh năm 1981

Trú tại: Thôn P, xã T, huyện T, H

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Lương Đình M, sinh năm 1953 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1953

Trú tại: Đội 1, thôn V, xã T, huyện T, H

- **Người đại diện theo ủy quyền của chị Lương Thị M, ông Lương Đình M và bà Nguyễn Thị M:** Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1980

Trú tại: Thôn P, xã T, huyện T, H

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Anh Nguyễn Văn H và chị Lương Thị M phải trả Ngân hàng Thương mại cổ phần A tổng số tiền là **442.443.186** đồng (*Bốn trăm bốn mươi hai triệu, bốn trăm bốn mươi ba nghìn, một trăm tám mươi sáu đồng*). Trong đó: Nợ gốc là **388.104.581** đồng (*Ba trăm tám mươi tám triệu, một trăm linh tư nghìn, năm trăm tám mươi mốt đồng*); Lãi trong hạn là **39.759.904** đồng (*Ba mươi chín triệu, bảy trăm năm chín nghìn, chín trăm linh tư đồng*); Lãi quá hạn là **14.578.701** đồng (*Mười bốn triệu, năm trăm bảy mươi tám nghìn, bảy trăm linh một đồng*) tính đến ngày 09/7/2019. Kể từ 10/7/2019, anh Nguyễn Văn H và chị Lương Thị M còn phải chịu khoản tiền lãi phát sinh theo lãi suất nợ quá hạn theo các Hợp đồng tín dụng (trung và dài hạn) số 002/15/HĐTD/II.19 ngày 15/01/2015 và Hợp đồng tín dụng (trung và dài hạn) số 179/16/HĐTD/II.19 ngày 15/7/2016 cùng các giấy nhận nợ đã ký giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần A với anh Nguyễn Văn H và chị Lương Thị M đối với số tiền gốc chậm trả đến thời điểm thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

- Trong trường hợp anh Nguyễn Văn H và chị Lương Thị M không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng Thương mại cổ phần A có quyền đề nghị Chi cục thi hành án Dân sự phát mại tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 115, tờ bản đồ số 12, diện tích 380m² tại đội 9, xã Tự Nhiên, huyện T, H (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AD 156618 do Ủy ban nhân dân huyện T, H cấp ngày 04/01/2006 cho ông Lương Đình M và bà Nguyễn Thị M để thu hồi toàn bộ khoản nợ.

* **Về án phí:** Anh Nguyễn Văn H và chị Lương Thị M phải nộp **10.849.000** đồng (*Mười triệu, tám trăm bốn mươi chín nghìn đồng*) tiền án phí Dân sự sơ thẩm.

Trả lại Ngân hàng Thương mại cổ phần A **10.557.000** đồng (*Mười triệu, năm trăm năm mươi bảy nghìn đồng*) số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí AB/2018/0012740 ngày 14/6/2019 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Trung Hòa